



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: Công ty cổ phần KCN cao su Bình Long
Năm 2012

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần khu công nghiệp cao su Bình Long
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3800378251
- Vốn điều lệ: 120.000.000.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 289.000.000.000 đồng
- Địa chỉ: Xã Minh Hưng, Huyện Chợ Thành, Tỉnh Bình Phước.
- Số điện thoại: 0651.3645206
- Số fax: 0651.3645204
- Website: www.blip.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có):

2. Quá trình hình thành và phát triển

Quá trình hình thành và phát triển: Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long được thành lập ngày 09/10/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 44.03.000090 do Phòng đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình Phước cấp với thời hạn hoạt động là 50 năm. Công ty là nhà đầu tư xây dựng có năng lực, kinh nghiệm và tài chính trong lĩnh vực đầu tư phát triển khu công nghiệp. Hiện Công ty đang là chủ đầu tư KCN Minh Hưng III với diện tích 291,43 ha được xây dựng với tiêu chí là khu công nghiệp tiêu chuẩn, trọng điểm của tỉnh Bình Phước với cơ sở hạ tầng được đầu tư hoàn toàn mới.

- Các sự kiện khác.

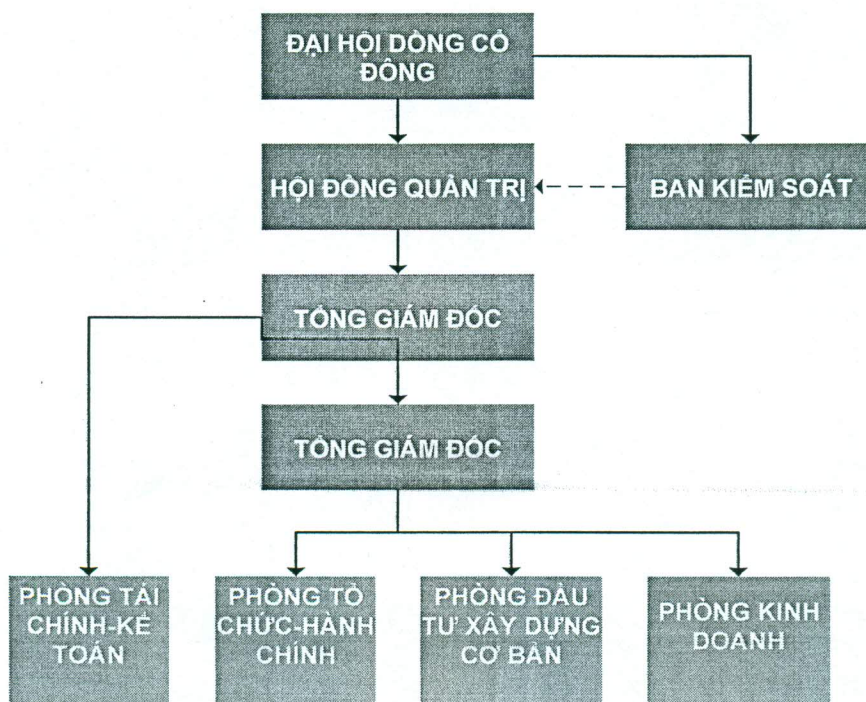
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Đầu tư xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp. Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư. Kinh doanh nhà ở, cho thuê văn phòng, nhà kho, bến bãi; Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp; Thi công xây dựng thủy lợi; Thi công xây dựng các công trình giao thông, cầu đường; San lấp mặt bằng; Trồng, khai thác, kinh doanh nguyên liệu, sản phẩm cao su (trừ chế biến mủ cao su); Hoạt động thu gom và xử lý rác thải, chất thải; Kinh doanh dịch vụ cảng, bến bãi; Vận chuyển hàng hóa đường bộ, đường thủy; Dịch vụ

xuất nhập khẩu, ủy thác; Đầu tư tài chính; Kinh doanh dịch vụ nhà hàng; Kinh doanh dịch vụ khách sạn; Hoạt động dạy nghề; Trồng, khai thác, chế biến gỗ rừng thông.

- Địa bàn kinh doanh: Xã Minh Hưng, Huyện Chợ Thành, Tỉnh Bình Phước.
- Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý
- Mô hình quản trị.
- Cơ cấu bộ máy quản lý.

Sơ đồ cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý Công ty



- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.

Cơ sở hạ tầng theo mô hình KCN hiện đại: Theo định hướng của Công ty và thiết kế, Khu công nghiệp Minh Long 3 sẽ từng bước được xây dựng cơ sở hạ tầng hoàn chỉnh theo một mô hình KCN hiện đại, một khu công nghiệp trọng điểm, kiểu mẫu của tỉnh Bình Phước với tổng diện tích lên đến 291,43ha.

Bên cạnh hoạt động chính, Công ty còn đang từng bước hoàn thiện các dịch vụ tiện ích đi kèm phục vụ cho các doanh nghiệp khách hàng trong KCN. Các dịch vụ tiện ích bao gồm: cung cấp đồng hồ nước, cung cấp nước sạch, dịch vụ duy tu bảo dưỡng, dịch vụ xử lý nước thải, y tế... Mặc dù doanh thu từ các hoạt động dịch vụ tiện ích không đáng kể nhưng Công ty cũng định hướng chú trọng phát triển các dịch vụ một cách chuyên nghiệp nhất nhằm làm cho khách hàng trong có được các lợi ích giá trị gia tăng cao mà một Khu công nghiệp hiện đại, văn minh, an toàn có thể mang lại.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

KCN Minh Hưng 3 là một trong những KCN có diện tích đầu tư lớn so với các KCN trong toàn tỉnh chỉ sau KCN Sài Gòn-Bình Phước, Tân Khai và Becamex. Bên cạnh đó, KCN nằm ngay mặt tiền đường Quốc lộ 13, với giao thông khá thuận tiện là điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào KCN Minh Hưng 3. Không chỉ có quy mô lớn, vị trí thuận lợi, Minh Hưng 3 còn là Khu công nghiệp mới với cơ sở hạ tầng hiện đại được thiết kế và đầu tư xây dựng nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các doanh nghiệp với đầy đủ hệ thống đường, điện, nước, xử lý chất thải,... Ngoài ra bên cạnh phát triển KCN, Công ty còn hướng tới đầu tư phát triển khu dân cư nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở, các nhu cầu sinh hoạt v.v... cho cán bộ, công nhân viên làm việc tại KCN góp phần ổn định nguồn lao động cho các doanh nghiệp hoạt động trong KCN.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Công ty thực hiện nghiêm túc pháp luật về môi trường, hiện đã có nhà máy xử lý nước thải. Tham gia ủng hộ các tổ chức xã hội ở địa phương, thực hiện tốt công tác phúc lợi xã hội.

5. *Các rủi ro:* Công ty kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp nên ít có rủi ro, chủ yếu là do tình hình kinh tế suy thoái nên công tác cho thuê đất gặp nhiều khó khăn.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Thực hiện 2011	Thực hiện 2012	Tỷ lệ %
01	Thu từ hoạt động kinh doanh	2.944.471.701	6.870.852.579	233,35
02	Thu từ hoạt động tài chính	10.685.316.797	15.549.288.309	145,52
03	Thu khác	16.818.176	19.053.587	113,29
	Tổng thu	13.646.606.674	22.439.194.475	164,43
01	Chi hoạt động kinh doanh	5.373.317.926	8.415.946.242	156,62
02	Chi hoạt động tài chính	29.325.954	5.789.348	19,74
03	Chi khác	42.904.359	230.646.677	537,58
	Tổng chi	5.445.548.239	8.652.382.267	158,89
01	Lợi nhuận trước thuế	8.201.058.435	13.786.812.208	168,11
02	Lợi nhuận sau thuế	5.534.723.680	10.819.459.043	195,48
03	Thuế TNDN phải nộp	2.666.334.755	2.967.353.165	111,29
04	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	4,88	9,02	184,83

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm hầu hết các chỉ tiêu đạt được đều so với năm trước là do

Đơn vị tính: đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Tỷ lệ %
-----	----------	---------------	----------------	---------

1	Thu từ hoạt động kinh doanh	5.292.830.000	6.870.852.579	129,81
2	Thu từ hoạt động tài chính	23.800.000.000	15.549.288.309	65,33
3	Thu khác	30.000.000	19.053.587	63,51
	Tổng thu	29.122.830.000	22.439.194.475	77,05
1	Chi hoạt động kinh doanh(gồmKHBĐSĐT)	4.415.200.000	8.415.946.242	190,61
2	Chi hoạt động tài chính	0	5.789.348	
3	Chi khác	15.000.000	230.646.677	1.537,64
	Tổng chi	4.430.200.000	8.652.382.267	195,30
1	Lợi nhuận trước thuế	24.692.630.000	13.786.812.208	55,83
2	Lợi nhuận sau thuế	18.738.880.000	10.819.459.043	57,74
3	Thuế TNDN phải nộp	5.953.750.000	2.967.353.165	49,84
4	Tỷ suất lợi nhuận/vốn	15,62	9,02	57,76

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: So với kế hoạch đề ra trong năm công ty không đạt được so với kế hoạch ví các nguyên nhân sau: Về doanh thu tài chính không đạt kế hoạch do lãi suất ngân hàng giảm mạnh từ 12% xuống còn 9%. Chi phí tăng cao là do nhiều công trình XDCB hoàn thành đưa vào sử dụng mà trong kế hoạch chưa dự trù hết. Chi khác tăng cao là do công ty bị UBCK Nhà nước phạt vì phát hành cổ phiếu không báo cáo.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách ban điều hành:

S T T	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Nguyên quán Nơi ở hiện nay	Năm tham gia cách mạng	Trình độ chuyên môn Trình độ chính trị	Chức vụ	Tỷ lệ Số cổ phiếu
1	Phan Đình Phúc	10/10/1965	Nam	Bình Định P.An Lộc -TX.Bình Long - B.Phước	1987	Đại học Kinh tế Cao cấp chính trị	TGD Công ty	0,974
2	Nguyễn Hữu Tú	05/01/1971	Nam	Phú Thọ P.H chiến - TX.Bình Long	1995	Đại học QTKD Trung cấp LLCT	P. TGD Công ty	0,123
3	Lê Văn Trung	30/1/1966	Nam	Quảng Nam .An Lộc - TX.Bình Long	1990	Đại học Kinh tế Cao cấp chính trị	Kế toán trưởng	0
4	Huỳnh Thanh Hương	08/04/1959	Nam	Bình Dương P.Phú Đức - TX.Bình Long	1976	Đại học Luật	TP. TC- HC	0
5	Trần Hương Nhật	06/06/1981	Nam	Vĩnh Long Thanh Bình - TX.Bình Long	2008	Đại học Kinh Tế	TP.Kinh doanh	0

6	Huỳnh Văn Thi	23/04/1983	Nam	Bình Định Minh Hưng - C.Thành - B.Phước	2008	Đại học Xây dựng cầu đường	TP.XD CB	0
---	---------------	------------	-----	---	------	-------------------------------	-------------	---

- Những thay đổi trong ban điều hành: Ban điều hành trong năm không có sự thay đổi.
- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số công nhân viên đến 31/12/ 2012 là 33 người, trong đó cán bộ quản lý là 6 người.
- Giờ làm việc của Công ty là 8 giờ/ngày, ngày làm việc trong tuần là 5 ngày, nghỉ ngày thứ bảy và chủ nhật. Riêng bảo vệ chia làm 2 ca mỗi ca 12 giờ. Mỗi năm, người lao động được cung cấp 2 bộ trang biết bị bảo hộ lao động. Người lao động được nghỉ hưởng đủ lương 12 ngày phép/năm. Nếu người lao động có dưới 12 tháng làm việc thì thời gian nghỉ phép được tính tương ứng với số tháng làm việc. Trong trường hợp người lao động có kết hôn, con kết hôn, ma chay (tử thân phụ mẫu, vợ, con) thì được nghỉ việc 03 ngày có hưởng lương. Tiền lương của người lao động do hai bên thỏa thuận trong Hợp đồng lao động và được trả theo năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc. Mức lương của người lao động không được thấp hơn mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

- Các khoản đầu tư lớn: Trong năm công ty không chào bán chứng khoán mà chỉ góp vốn cổ phần cho đủ vốn điều lệ đã đăng ký khi thành lập. Tiếp tục xây dựng các công trình sử dụng vốn ngân sách cấp như nhà máy xử lý nước thải tập trung, Kênh thoát nước ngoài hàng rào KCN với số tiền là 21 tỷ đồng

a) Các công ty con, công ty liên kết: Không có công ty liên kết

4. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	242.284.259.296	316.226.957.473	130,52
Doanh thu thuần	2.944.471.701	6.870.852.579	233,35
Doanh thu hoạt động tài chính	10.685.316.797	15.549.288.309	145,52
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	8.227.144.618	13.998.405.298	170,15
Lợi nhuận khác	-26.086.183	-211.593.090	811,13
Lợi nhuận trước thuế	8.201.058.435	13.786.812.208	168,11
Lợi nhuận sau thuế	5.534.723.680	10.819.459.043	195,48
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	590	914	154,92

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2012	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	51,9	41,91	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho	51,87	41,91	
Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	39,02	45,1	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	64	82,16	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán			
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,01	0,02	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,88	1,57	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,037	0,062	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,023	0,034	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	2,79	2,037	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần: Số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: 12.000.000 cổ phiếu, tất cả cổ phiếu đều là cổ phiếu phổ thông. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ công ty và pháp luật có quy định khác.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí tỷ lệ sở hữu:

	Số cổ phiếu	Tỷ lệ
Công ty TNHH Một thành viên Cao su Bình Long	4.394.394	36,62
Công ty CP Khu công nghiệp Nam Tân Uyên	4.526.000	37,716
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Cao su	64.000	0,53
Công ty CP Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su	390.000	3,25
Vốn góp của thể nhân khác	2.625.606	21,88
Cộng	12.000.000	100

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí Cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:
Cổ đông trong nước: 100% và cổ đông nước ngoài: 0%

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí Cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân: Cổ đông tổ chức: 78,12% và cổ đông cá nhân: 21,88%.

Cơ cấu cổ đông phân theo các tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác: cổ đông nhà nước: 36,62 và các cổ đông khác: 63,38.

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm công ty không chào bán chứng khoán mà chỉ góp vốn cổ phần cho đủ vốn điều lệ đã đăng ký khi thành lập.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Công ty không có cổ phiếu quỹ

e) Các chứng khoán khác:

Công ty không có chứng khoán khác.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- Doanh thu từ hoạt động kinh doanh năm 2012 đạt thấp do năm nay tình hình suy thoái kinh tế, thị trường bất động sản đóng băng, vì thế việc cho thuê lại đất gặp nhiều khó khăn. Bên lại, doanh thu từ hoạt động tài chính tăng mạnh so với năm 2011 do trong năm Công ty thu được tiền thuê đất cộng với sự phân tích và nắm bắt thời cơ trong việc đầu tư vì thế doanh thu hoạt động tài chính vượt hơn so với năm trước.

- Cho đến cuối năm 2012, tình hình suy thoái kinh tế chưa hồi phục hoàn toàn đã ảnh hưởng đến tình hình thu hút đầu tư vào KCN của Công ty. Với tình hình trên, cùng các khó khăn khách quan của KCN, trong năm 2012 tuy diện tích cho thuê không đạt kế hoạch đề ra, nhưng kết quả đạt được cũng đáng ghi nhận.

- Trong năm 2012 KCN đã đón tiếp 16 đoàn khách tham quan tìm hiểu về KCN, đã cung cấp đầy đủ thông tin về KCN, kết quả đã thu hút được 1 dự án đầu tư với diện tích 03 ha làm Nhà máy chưng cất dầu FO - Công ty Giải Pháp Xanh Bình Phước, đã tiến hành đặt cọc & ký hợp đồng thuê đất, chuẩn bị xây dựng nhà máy vào năm 2013.

Chỉ tiêu	Năm 2012	Tỷ lệ % so với năm 2011	Tỷ lệ % so với kế hoạch
Tổng doanh thu	22.439.194.475	233,35	77,05
Lợi nhuận trước thuế	13.786.812.208	168,11	55,83
Lợi nhuận sau thuế	10.819.459.043	195,48	57,74
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ doanh thu	48,22		

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

Tổng tài sản tại ngày 01/01/2012 là: 242.284.259.296 đồng

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2012 là: 316.226.957.473 đồng

b) *Tình hình nợ phải trả*

– Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ.

Tổng nợ phải trả đến ngày 01/01/2012 là: 94.558.423.587 đồng

Tổng nợ phải trả đến ngày 31/12/2012 là: 142.631.252.817 đồng

Các khoản nợ phải trả chủ yếu là doanh thu trả trước của tiền thuê đất phân bổ cho cả chu kỳ thuê đất.

Công ty không có các khoản nợ xấu, chênh lệch tỷ giá cũng có ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh bởi vì việc cho thuê đất có tính tiền tương đương với ngoại tệ mà chủ yếu là USD

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:*

Trong năm Công ty đã kiện toàn lại bộ máy theo hướng tinh gọn hiệu quả, nhưng lao động tăng là do tăng lao động trực tiếp gồm có nhân viên Bảo vệ và Cây xanh để bảo vệ tài sản, trật tự trị an, chăm sóc cây xanh dọc các tuyến đường đã xây dựng hoàn thành trong khu công nghiệp.

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

Công ty sẽ phát triển KCN Minh Hưng 3 là một trong những KCN có cơ sở hạ tầng hiện đại được thiết kế và đầu tư xây dựng nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của các doanh nghiệp với đầy đủ hệ thống đường, điện, nước, xử lý chất thải,... Bên cạnh phát triển KCN, Công ty còn hướng tới đầu tư phát triển khu dân cư nhằm đáp ứng nhu cầu nhà ở, các nhu cầu sinh hoạt v.v... cho cán bộ, công nhân viên làm việc tại KCN góp phần ổn định nguồn lao động cho các doanh nghiệp hoạt động trong KCN. Thực hiện tốt đúng quy định của Nhà nước về các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có giải trình vì không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán viên.

IV. **Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Năm 2012 là năm mà nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn gặp rất nhiều khó khăn và thách thức. Những hậu quả nặng nề của sự khủng hoảng các năm trước vẫn để lại hậu quả xấu cho năm nay. Nền kinh tế khó khăn đã làm kìm hãm sự phát triển của các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp.

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được hoàn thiện hơn, tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác quản lý và điều hành chung của Công ty, đồng thời phát huy nội lực, tính chủ động, sáng tạo của các đơn vị và cá nhân.

HĐQT thường xuyên tổ chức đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của từng thành viên HĐQT và hoàn thiện các quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, từ đó đã tạo dựng được tính chủ động, dân chủ, phát huy được năng lực, kinh nghiệm, trí tuệ của từng thành viên.

Hội đồng quản trị cũng đã phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT, kịp thời nắm bắt các cơ hội kinh doanh để gia tăng lợi nhuận cho Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty*

Trong năm 2012, tình hình kinh tế trong & ngoài nước tiếp tục gặp nhiều khó khăn, cộng với các chính sách điều chỉnh của Nhà nước đã ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực kinh tế. Nhiều doanh nghiệp phải tạm dừng kế hoạch mở rộng sản xuất, thu hẹp hoạt động, hoặc phá sản,.. Điều này đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty, do đó mặc dù Ban điều hành đã hết sức nỗ lực nhưng kết quả kinh doanh của năm 2012 chưa đạt được kế hoạch đề ra.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Chỉ đạo sử dụng nguồn vốn nhằm đảm bảo hiệu quả việc thực hiện đầu tư theo kế hoạch năm 2013, xác định thời điểm triển khai phù hợp trong đó ưu tiên đầu tư các hạng mục trọng điểm phục vụ các nhà đầu tư.

Không ngừng nâng cao hiệu quả công tác điều hành, quản lý

Tiếp tục đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ nhân viên chuyên trách.

Tăng cường, củng cố và không ngừng bồi dưỡng năng lực lãnh đạo của những người đứng đầu, từng bước kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty.

Chỉ đạo bộ máy điều hành làm tốt công tác tiếp thị, tăng cường công tác quảng bá thương hiệu & cập nhật thông tin đến các nhà đầu tư để mời gọi & thu hút nhà đầu tư vào khu công nghiệp, trong đó tập trung chủ yếu là các nhà đầu tư vừa & nhỏ từ Nhật Bản & Hàn Quốc.

V. Quản trị công ty

1. *Hội đồng quản trị*

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu	Cổ phiếu khác	Tỷ lệ sở hữu CP
1	Nguyễn Thanh Minh	Chủ tịch HĐQT	205.900	1,716		

2	Phan Đình Phúc	TV HĐQT-T.Giám Đốc	116.970	0,974		
3	Trần Anh Khoa	TV HĐQT không ĐH	0	0		
4	Trần Công Hải	TV HĐQT không ĐH	0	0		
5	Nguyễn Bá Lý	TV HĐQT không ĐH				
6	Nguyễn Văn Cao	TV HĐQT không ĐH				
7	Huỳnh Tấn Siêu	Thư ký HĐQT	34.065	0,284		

- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không có các tiểu ban
c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	27/QĐ-KCNCSBL	29/02/1012	Phê duyệt kế hoạch XDCB năm 1012
2	29/ QĐ-KCNCSBL	02/03/2012	Phê duyệt quyết toán chi phí xây dựng HT
3	43/ NQ-HĐQT	29/03/2012	Chia cổ tức, công tác XDCB, kinh doanh, tổ chức nhân sự
4	193/ NQ-HĐQT	19/11/2012	Chuyển nhượng phần vốn góp giữa các cổ đông
5	196/QĐ-HĐQT	22/11/2012	Ban hành quy chế công bố thông tin
6	197/QĐ-HĐQT	22/11/2012	Ban hành quy chế quản trị nội bộ

Năm 2012 HĐQT đã họp thường kỳ 4 lần và 1 lần xin ý kiến bằng văn bản. HĐQT không tổ chức họp bất thường.

- d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.
e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:
f) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.

2. Ban Kiểm soát

- a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu
1	Huỳnh Hữu Tín	Trưởng Ban	0	0
2	Dương Hải Hà	Thành viên BKS	0	0
3	Trần Thị Kim Thanh	Thành viên BKS	29.750	0,248

- b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm, không có chuyên trách, song vẫn dành thời gian nhất định để thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Trong năm đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT được HĐQT mời. Trong dự họp đã tham gia góp ý, thảo luận các vấn đề mà Hội đồng quản trị nêu ra, đặc biệt là các vấn

đề liên quan đến chính sách, chế độ của Nhà nước, liên quan đến nguồn vốn, tài chính kế toán .v.v..

Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ theo đúng điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty đã quy định, thường xuyên trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ tài chính kế toán, thuế đối với phòng tài chính kế toán của công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương, thưởng	Thù lao
1	Nguyễn Thanh Minh	Chủ tịch HĐQT	0	48.000.000
2	Phan Đình Phúc	TV HĐQT-T.Giám Đốc	0	48.000.000
3	Trần Anh Khoa	Thành viên HĐQT	0	36.000.000
4	Trần Công Hải	Thành viên HĐQT	0	36.000.000
5	Huỳnh Tấn Siêu	Thư ký HĐQT	0	28.800.000
6	Huỳnh Hữu Tín	Trưởng Ban	0	36.000.000
7	Dương Hải Hà	Thành viên BKS	0	24.000.000
8	Trần Thị Kim Thanh	Thành viên BKS	0	24.000.000
Tổng cộng			0	280.800.000

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
01	C.Ty TNHH MTV cao su Bình Long	Người liên quan	6.584.394	54,87	4.394.394	36,62	Thay đổi cơ cấu đầu tư
02	C.Ty CP KCN Nam Tân Uyên	Người liên quan	1.965.000	16,375	4.526.000	37,72	Thay đổi cơ cấu đầu tư
03	Cty CP đầu tư xây dựng cao su	Người liên quan	225.000	1,875	64.000	0,53	Thay đổi cơ cấu đầu tư
04	Cty CP xây dựng và địa ốc cao su	Người liên quan	210.000	1,75	0	0	Thay đổi cơ cấu đầu tư
05	Phan Đình Phúc Tổng Giám Đốc		106.970	0,89	116.970	0,974	Thay đổi cơ cấu đầu tư
06	Vũ Thị Luyện	Vợ KTT	0	0	10.000	0,083	Có vốn nhàn rỗi

- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không
- d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long được lập ngày 26/03/2013 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2012, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2012 được trình bày từ trang 6 đến trang 25 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Báo cáo kiểm toán năm 2011 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán được lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra và áp dụng các thử nghiệm cần thiết theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khu công nghiệp Cao su Bình Long tại ngày 31/12/2012 cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày 31/12/2012 được lập phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. *Báo cáo tài chính được kiểm toán* : Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIỆT NAM (AVA) ngày 28 tháng 3 năm 2013.

Địa chỉ công bố thông tin : Trên Website của Công ty: WWW.BLIP.VN

Xác nhận của đại diện
theo pháp luật của Công ty



Phan Đình Phúc